TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **2235**/2022/HNGĐ-ST Ngày: 30-12-2022 V/v tranh chấp ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

2. Ông Nguyễn Thành Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6531/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Hoàng Yến N, sinh năm 1995.
Địa chỉ: 340 Đường A, phường Đ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Lu H S (Lư Sùng H), sinh năm 1992.
Địa chỉ: 12046 X, CA 91732, USA.

Các đương sự đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Yến N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lu H S (Lư Sùng H) quen biết và tiến tới hôn nhân năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 19/6/2018.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Về sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về phong tục, quan điểm, lối sống. Hiện ông Lu H S (Lư Sùng H) đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ, bà N vẫn ở Việt Nam nên tình cảm ngày càng xa cách. Bà N và ông Lu H S (Lư Sùng H) đã nhiều lần liên lạc nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà N đề nghị được ly hôn với ông Lu H S (Lư Sùng H).

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

Vì bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại Bản tự khai đã được chứng nhận của Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ ngày 06/6/2022, bị đơn Lu H S (Lư Sùng H) xác nhận lời trình bày của bà Nguyễn Hoàng Yến N về thời điểm kết hôn, về mâu thuẫn chung của vợ chồng, về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung là đúng. Nay bà N xin ly hôn, ông đồng ý được ly hôn với bà N. Do điều kiện đi lại có nhiều khó khăn, ông yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Hoàng Yến N và ông Lu H S (Lư Sùng H) kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 19/6/2018 nên có đủ cơ sở xác định hôn nhân giữa bà N và ông Lu H S (Lư Sùng H) là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn hiện đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh; Bị đơn hiện cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Hoàng Yến N được ly hôn ông Lu H S (Lư Sùng H) Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do các bên không tìm được tiếng nói chung, bất đồng về ngôn ngữ, phong tục, quan điểm, lối sống. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà N và ông Lu H S (Lư Sùng H) không có quá trình chung sống lâu dài nên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện bà N và ông Lu H S (Lư Sùng H) đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được hạnh phúc. Do đó, bà Nguyễn Hoàng Yến N yêu cầu được ly hôn với ông Lu H S (Lư Sùng H) là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Hoàng Yến N và ông Lu H S (Lư Sùng H) khai không có.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Hoàng Yến N phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Hoàng Yến N và ông Lu H S (Lư Sùng H) có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 3; khoản 1 Điều 37; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Hoàng Yến N.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Yến N được ly hôn ông Lu H S (Lư Sùng H).

Giấy chứng nhận kết hôn số 82 do Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/6/2018 cho bà Nguyễn Hoàng Yến N và ông Lu H S (Lư Sùng H) không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) do bà Nguyễn Hoàng Yến N chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) mà bà N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0002266 ngày 30/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Hoàng Yến N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Nguyễn Hoàng Yến N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Ông Lu H S (Lư Sùng H) được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận T, TP.HCM
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.(Linh/14b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên

234-HNST-16.22
1 000107 092211
18.10.2022 9:49
Nguyễn Hoàng Yến Như